



Cập nhật MWG – KHẢ QUAN

Ngày 28/11/2025



Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

Báo cáo Cập nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HSX: MWG

Bán lẻ

Giá mục tiêu (VND) 91.000

Giá hiện tại (VND) 79.900

Tỷ lệ tăng giá 14,0%

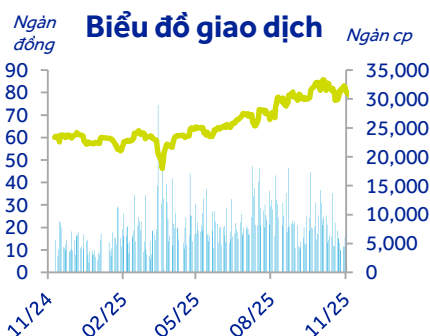
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 1,3%

Tổng tỷ suất lợi nhuận 15,3%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	32,9	-1,2	6,7	34,8
Tương đối	-2,7	-3,3	5,4	-3,2

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Retail World Inv.	10,4%
Baillie Gifford & Co	3,2%
Ô. Nguyễn Đức Tài	2,2%

Thông kê

28/11/2025

Mã Bloomberg

MWG VN

Thấp/Cao 52 tuần (VND) 45.750-87.900

SL lưu hành (triệu cp) 1.478

Vốn hóa (tỷ đồng) 118.129

Vốn hóa (triệu USD) 4.473

Room khối ngoại còn lại (%) 2,9

Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%) 82,7

KLGD TB 3 tháng (cp) 7.773.686

VND/USD 26.412

Index: VNIndex / HNX 1690,9/259,9

CTCP ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (MWG VN)

Công ty ghi nhận LNST tiếp tục tăng trưởng mạnh, tăng 121% svck trong Q3/2025, phần lớn phù hợp với kỳ vọng của chúng tôi và cao hơn ước tính do tăng trưởng doanh thu TGDD & DMX mạnh hơn dự kiến. Chúng tôi nâng dự phóng LNST 2025 thêm 9% lên 6.550 tỷ đồng (+75,4% svck) và giá mục tiêu tăng 9% so với cập nhật trước lên 91.000 đồng/cp đến cuối 2026, tương đương tổng tỷ suất lợi nhuận 15,3%. Đánh giá **KHẢ QUAN**.

Doanh thu thuần và LNST tăng 16,7% svck và 121% svck trong Q3/2025, đưa doanh thu và LNST 9T2025 của MWG lần lượt đạt 113.607 tỷ đồng (+13,9% svck) và 4.989 tỷ đồng (+73,2% svck). Doanh thu thuần 10T đạt 128.289 tỷ đồng (+15,2%).

Tăng trưởng LNST mạnh mẽ được duy trì suốt ba quý nhờ hiệu quả hoạt động tốt hơn sau khi tái cấu trúc mạng lưới cửa hàng, với tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp (BH&QLDN) trên doanh thu thuần cải thiện. Lợi nhuận tài chính tăng 51% svck trong 9T2025 cũng góp phần thúc đẩy tăng trưởng lợi nhuận.

TGDD & DMX tăng trưởng doanh thu 19,7% svck trong Q3 và 16,5% svck trong 10T2025, được thúc đẩy bởi doanh thu trên cửa hàng nhờ tăng trưởng của hầu hết các nhóm sản phẩm, đặc biệt là nhóm điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, v.v. Mùa kinh doanh iPhone đến sớm hơn cũng đóng góp đáng kể vào kết quả Q3. Biên lợi nhuận gia tăng sau tái cấu trúc tiếp tục giúp TGDD & DMX thúc đẩy lợi nhuận chung.

BHX tăng trưởng doanh thu 7,5% svck trong Q3 và 13,3% svck trong 10T2025 nhờ mở rộng nhanh hệ thống cửa hàng. Việc mở rộng ra miền Bắc đang được tiến hành, với Ninh Bình là tỉnh đầu tiên. Lợi nhuận của chuỗi tiếp tục cải thiện theo quý và svck, đạt hơn 200 tỷ đồng trong Q3 và hơn 400 tỷ đồng trong 9T2025, tiến gần đến mục tiêu 600 tỷ đồng cho BHX trong 2025 của công ty.

MWG ghi nhận có 48 cửa hàng ở tất cả các chuỗi bị ảnh hưởng của đợt lũ lụt vừa qua tại miền Trung, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng không quá nghiêm trọng. Con số thiệt hại đang được tính toán và được bảo hiểm. Chúng tôi đánh giá tác động của sự kiện này đến doanh thu và lợi nhuận của công ty trong tháng 11 có thể không quá đáng kể do số lượng cửa hàng bị ảnh hưởng thấp so với tổng mạng lưới.

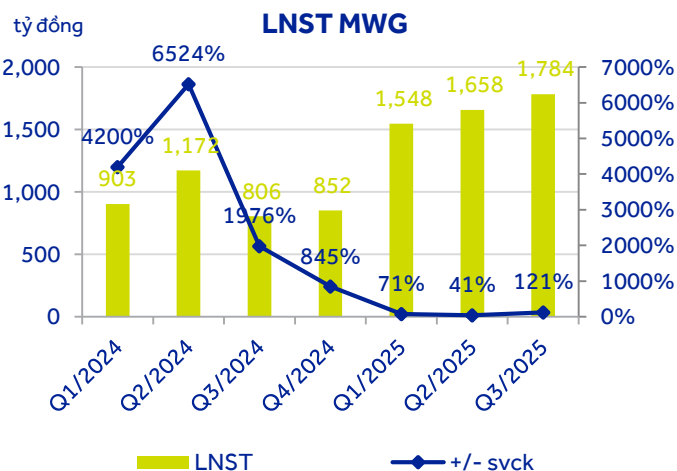
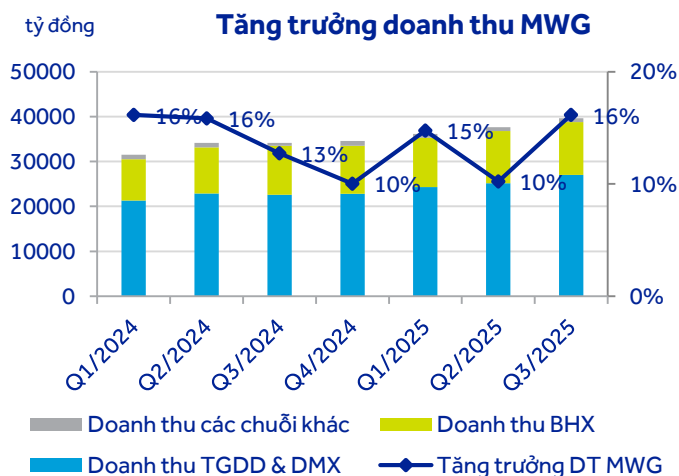
Đóng góp từ liên doanh Era Blue là khoản lợi nhuận 4 tỷ đồng trong Q3, đưa mức đóng góp 9T2025 lên 18 tỷ đồng (9T2024: -47 tỷ đồng), với 71 cửa hàng mở mới trong 10T.

Cho năm 2025, chúng tôi dự phóng doanh thu thuần của MWG đạt 154.984 tỷ đồng (+15,4%) và LNST đạt 6.550 tỷ đồng (+75,4% svck), tương ứng cao hơn 4% và 9% so với cập nhật trước. Tăng trưởng cho 2026 được dự phóng ở mức 11,8% và 17%.

Kế hoạch IPO cho nhóm chuỗi TGDD & DMX đã có những bước tiến đầu tiên bao gồm sắp xếp lại sở hữu tại các công ty con và ký hợp đồng tư vấn.

	2023	2024	2025F	2026F	2027F
DT Thuần (tỷ đồng)	118.280	134.341	154.984	173.285	190.484
Tăng trưởng	-11,3%	13,6%	15,4%	11,8%	9,9%
LNST (tỷ đồng)	168	3.733	6.550	7.663	8.773
Tăng trưởng	-95,9%	2126,2%	75,4%	17,0%	14,5%
EPS (hiệu chỉnh; VND)	115	2.545	4.408	5.101	5.776
Tăng trưởng	-95,9%	2121,3%	73,2%	15,7%	13,3%
Nợ ròng/EBITDA (x)	(0,3)	(1,8)	(1,9)	(2,4)	(2,9)
EV/Doanh thu (x)	0,9	0,8	0,7	0,6	0,6
P/E (lần)	697,4	31,4	18,1	15,7	13,8
Cổ tức	500	1.000	1.000	1.000	1.000
Suất sinh lợi cổ tức	0,6%	1,3%	1,3%	1,3%	1,3%

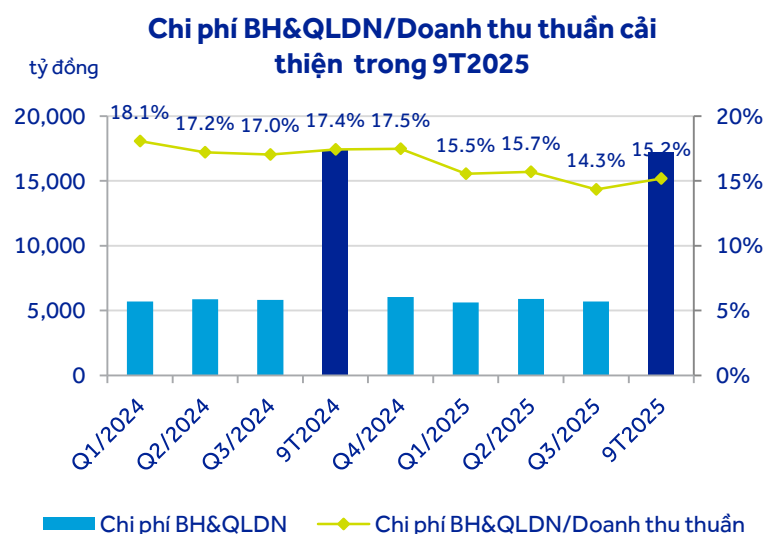
LNST duy trì mức tăng trưởng mạnh nhờ hiệu quả hoạt động cải thiện



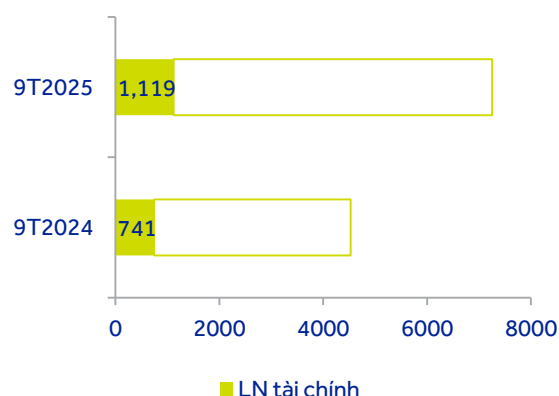
Nguồn: MWG; ACBS

Tăng trưởng doanh thu tích cực...

...cộng với hiệu quả hoạt động cải thiện và lợi nhuận tài chính đã thúc đẩy tăng trưởng LNST trong Q3 và 9T2025.



Lợi nhuận tài chính đóng góp 18% LNNT MWG

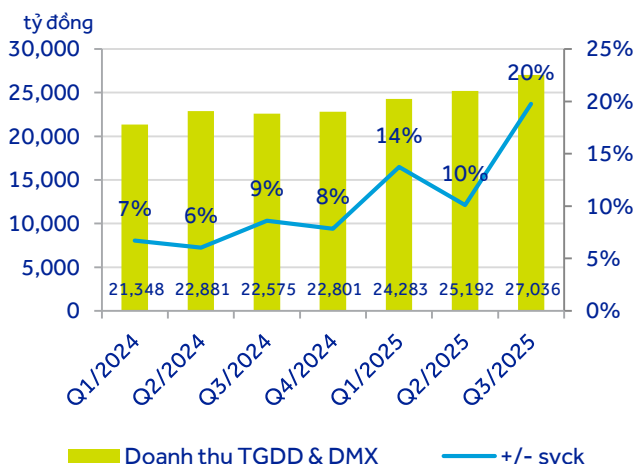


Nguồn: MWG; ACBS

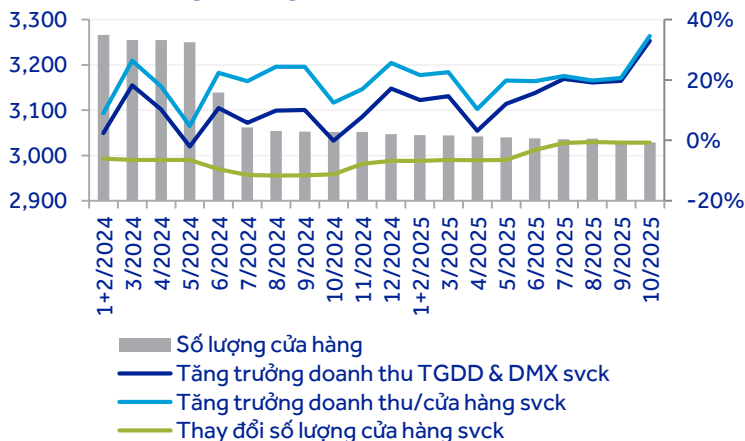
Chi phí dịch vụ thuê ngoài và khấu hao giảm sau khi tái cấu trúc mạng lưới cửa hàng (và nhiều tài sản cố định hiện tại cũng sắp hoàn tất khấu hao) đã giúp tổng chi phí BH&QLDN gần như đi ngang svck, mặc dù chi phí quản lý doanh nghiệp tăng (do điều chỉnh lương và số lượng nhân viên tăng). Chi phí đi ngang trong khi doanh thu thuần tăng trưởng đã thúc đẩy tỷ lệ chi phí BH&QLDN/doanh thu thuần cải thiện đáng kể trong 9T2025.

Tăng trưởng doanh thu/cửa hàng thúc đẩy doanh thu TGDD & DMX

Tăng trưởng doanh thu TGDD & DMX



Tăng trưởng doanh thu/cửa hàng là động lực cho tăng trưởng doanh thu TGDD & DMX



Nguồn: MWG; ACBS

TGDD & DMX tăng trưởng doanh thu 19,7% svck trong Q3 và 16,5% svck trong 10T2025, đạt 86.909 tỷ đồng, được thúc đẩy bởi doanh thu trên cửa hàng nhờ tăng trưởng của hầu hết các nhóm sản phẩm.

Điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng, phụ kiện: +20%-50%

Máy giặt, đồ gia dụng, thiết bị đeo: +13%-<20%

Tivi, tủ lạnh: +5%-<10%

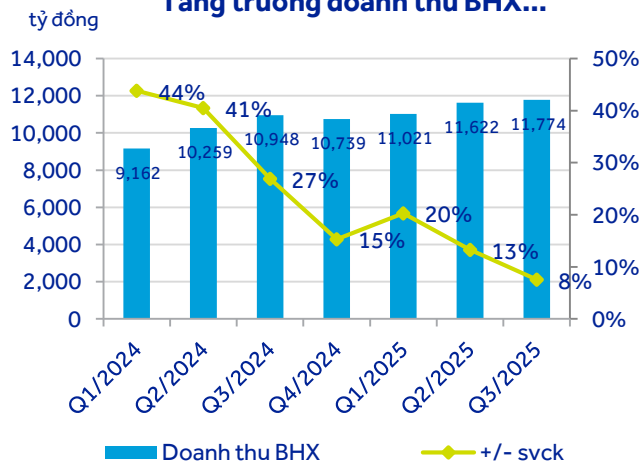
Máy lạnh: tăng trưởng âm

Nguồn: MWG; ACBS

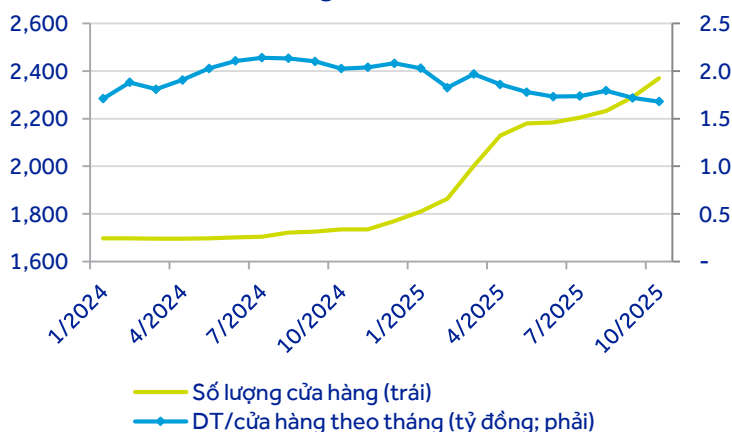
Ngành hàng điện thoại, máy tính xách tay, máy tính bảng và phụ kiện nổi bật với mức tăng từ 20% đến 50% svck. Mùa kinh doanh iPhone đến sớm hơn cũng đóng góp đáng kể vào kết quả Q3 bên cạnh các chiến lược bán hàng của công ty, hiệu ứng nền thấp và sự phục hồi chi tiêu của người tiêu dùng – mặc dù vẫn còn chậm – nhìn chung trong 10T2025. Các công nghệ mới như 5G, AI, v.v. có thể sẽ tiếp tục là một trong những động lực thúc đẩy nhu cầu đối với các sản phẩm CNTT trong những năm sắp tới.

BHX thúc đẩy mở rộng mạng lưới cửa hàng

Tăng trưởng doanh thu BHX...



... nhờ mở rộng mạng lưới, dù tốc độ chậm hơn trong Q3/2025



Nguồn: MWG; ACBS

BHX tăng trưởng doanh thu 7,5% svck trong Q3 và 13,3% svck trong 10T2025, đạt 38.397 tỷ đồng. Kết quả này chủ yếu nhờ mở rộng hệ thống cửa hàng trong khi doanh thu/cửa hàng theo tháng có xu hướng thể hiện tương quan nghịch khi giảm svck từ Q2/2025. Số lượng cửa hàng mới đạt 600 cửa hàng trong 10T2025 – so với kế hoạch là 400 – với hơn 50% mở tại khu vực miền Trung và tiến ra phía Bắc với tỉnh đầu tiên là Ninh Bình.

Chuỗi tiếp tục ghi nhận lợi nhuận đạt hơn 200 tỷ đồng trong Q3 và lũy kế đạt hơn 400 tỷ đồng trong 9T2025, tiến gần hơn đến mục tiêu 600 tỷ đồng cho BHX trong 2025 của công ty. Công ty cho biết các cửa hàng mới đạt lợi nhuận cấp cửa hàng sau khi trừ chi phí vận hành và kho vận trực tiếp.

Dự phóng và định giá

Trong năm 2025, chúng tôi dự phóng công ty có thể đạt doanh thu thuần 154.984 tỷ đồng (+15,4% svck), cao hơn 4% so với dự phóng trước, bao gồm 104.372 tỷ đồng (+16,5% svck) từ TGDD & DMX và 47.020 tỷ đồng từ BHX (+14,4% svck). An Khang đã mở mới cửa hàng trở lại 30 cửa hàng trong tháng 9 và tháng 10 sau thời gian củng cố hoạt động, tuy nhiên, đóng góp vào kết quả chung vẫn chưa đáng kể.

LNST tổng thể dự phóng đạt 6.550 tỷ đồng (+75,4% svck), cao hơn 9% so với dự phóng trước. Tăng trưởng doanh thu và LNST cho 2026 được dự phóng ở mức 11,8% và 17% svck. Kết hợp phương pháp DCF và P/E, **giá mục tiêu của chúng tôi cho MWG đến cuối năm 2026 là 91.000 đồng/cổ phiếu.**

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ MWG	Giá hiện tại (đồng):	79.900	Giá mục tiêu (đồng):	91.000	Vốn hóa (tỷ đồng):	118.129
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2023	2024	2025F	2026F	2027F	
Doanh thu thuần	118.280	134.341	154.984	173.285	190.484	
<i>Tăng trưởng</i>	<i>-11,3%</i>	<i>13,6%</i>	<i>15,4%</i>	<i>11,8%</i>	<i>9,9%</i>	
GVHB	95.845	106.898	123.999	138.332	151.850	
Chi phí bán hàng trừ khấu hao	17.639	17.217	17.427	19.962	22.634	
Chi phí quản lý doanh nghiệp trừ khấu hao	1.008	3.229	4.643	4.942	5.156	
Doanh thu tài chính trừ lãi tiền gửi	339	221	257	271	286	
Chi phí tài chính trừ lãi vay	109	51	57	61	66	
EBITDA	4.018	7.167	9.116	10.260	11.065	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>3,4%</i>	<i>5,3%</i>	<i>5,9%</i>	<i>5,9%</i>	<i>5,8%</i>	
Khấu hao	3.351	2.913	1.961	2.090	1.956	
Lợi nhuận từ HĐKD	667	4.253	7.155	8.170	9.109	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>0,6%</i>	<i>3,2%</i>	<i>4,6%</i>	<i>4,7%</i>	<i>4,8%</i>	
Lợi nhuận/Lỗ khác	(357)	(401)	5	5	5	
Lợi nhuận/Lỗ từ công ty LDLC	-	(45)	28	35	44	
Chi phí lãi vay ròng	(380)	(1.018)	(902)	(1.165)	(1.498)	
<i>Lãi suất trung bình</i>	<i>-454,2%</i>	<i>14,3%</i>	<i>5,9%</i>	<i>5,6%</i>	<i>5,4%</i>	
<i>Hệ số thanh toán lãi vay (x)</i>	<i>-1,8</i>	<i>-4,2</i>	<i>-7,9</i>	<i>-7,0</i>	<i>-6,1</i>	
Thuế	522	1.093	1.541	1.711	1.883	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>49,8%</i>	<i>20,7%</i>	<i>19,1%</i>	<i>18,3%</i>	<i>17,8%</i>	
Lợi ích CĐKKS	0	11	30	44	58	
Lợi nhuận ròng sau CĐKKS	168	3.722	6.519	7.619	8.715	
Tiền mặt từ hoạt động kinh doanh	3.519	6.635	8.480	9.709	10.671	
Tổng số lượng cổ phiếu	1.463.376.716	1.462.244.177	1.479.693.177	1.494.490.109	1.509.435.010	
EPS (VND)	115	2.545	4.408	5.101	5.776	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,00	1,00	1,00	1,00	1,00	
EPS hiệu chỉnh (VND)	115	2.545	4.408	5.101	5.776	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>-95,9%</i>	<i>2121,3%</i>	<i>73,2%</i>	<i>15,7%</i>	<i>13,3%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2023	2024	2025F	2026F	2027F
Thay đổi vốn lưu động	-107	-3.244	1.786	1.370	1.291
Capex	492	249	1.249	1.398	1.138
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	106	-45	88	18	62
Các khoản mục dòng tiền khác	429	978	704	841	772
Dòng tiền tự do	3.458	10.653	6.061	7.765	8.953
Phát hành cp	-9	1.763	174	148	149
Cổ tức	731	731	1.478	1.493	1.508
Thay đổi nợ ròng	-2.717	-11.684	-4.757	-6.419	-7.594
Nợ ròng cuối năm	-1.275	-12.959	-17.716	-24.136	-31.730
Vốn CSH	23.346	27.758	32.973	39.247	46.603
Giá trị sổ sách/cp (VND)	15.964	18.993	22.302	26.283	30.900
Nợ ròng / VCSH	-5,5%	-46,7%	-53,7%	-61,5%	-68,1%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,3	-1,8	-1,9	-2,4	-2,9
Tổng tài sản	60.111	70.438	70.896	70.750	70.512

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2023	2024	2025F	2026F	2027F
ROE	0,7%	14,6%	21,5%	21,1%	20,3%
ROA	0,3%	5,7%	9,2%	10,8%	12,3%
ROIC	-0,6%	15,8%	38,6%	44,0%	50,1%
WACC	13,6%	13,6%	13,6%	13,6%	13,6%
EVA	-14,2%	2,2%	25,0%	30,4%	36,5%
P/E (x)	697,4	31,4	18,1	15,7	13,8
EV/EBITDA (x)	26,2	14,7	11,5	10,3	9,5
EV/FCF (x)	30,4	9,9	17,4	13,5	11,7
P/B (x)	5,0	4,2	3,6	3,0	2,6
P/S (x)	1,0	0,9	0,8	0,7	0,6
EV/Doanh thu (x)	0,9	0,8	0,7	0,6	0,6
PEG	1,0	0,0	0,5	1,1	1,1
Suất sinh lợi cổ tức	0,6%	1,3%	1,3%	1,3%	1,3%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà Léman Luxury, 117 Nguyễn Đình Chiểu, P. Xuân Hoà, TP. HCM

Tel: (+84 28) 7300 7000

Chi nhánh Hà Nội

Số 10 Phan Chu Trinh, Phường Cửa Nam, Hà Nội

Tel: (+84 24) 3942 9396

PHÒNG PHÂN TÍCH & CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Email: acbs_phantich@acbs.com.vn
trangdm@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Trưởng phòng khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 7000 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

groupis@acbs.com.vn

Giám đốc Xử lý giao dịch KHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 20% so với giá thị trường.

KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) cao hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

TRUNG LẬP: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) trong khoảng -10% và 10% so với giá thị trường.

KÉM KHẢ QUAN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 10% đến 20% so với giá thị trường.

BÁN: nếu giá mục tiêu (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) thấp hơn 20% so với giá thị trường.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chung khoản do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này. **Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này.** Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.